

1. NHÁNH 1: BÉ THÍCH ĂN QUẢ TRỨNG

Thứ hai, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: Thơ “Quả trứng tròn”

Lĩnh vực phát triển: ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ “Quả trứng tròn”, tên tác giả bài thơ
- Trẻ bước đầu hiểu làm quen với nội dung bài thơ, đọc được cùng cô bài thơ và thuộc 2-3 câu cuối bài thơ
- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc thơ cùng cô, trả lời câu hỏi, đọc to, rõ ràng
- Cô giáo dục trẻ yêu quý, biết chăm sóc các con vật nuôi

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Tranh vẽ theo nội dung bài thơ
- Video bài thơ
- Nhạc “đàn gà trong sân”

3. Tiến hành hoạt động:

* ổn định- gây hứng thú

- Cô và trẻ hát theo nhạc bài “đàn gà trong sân”
- Cô trò chuyện cùng trẻ
- + Bài hát nói về con gì?
- + Nhà con có nuôi con gà không?
- + Con gà đẻ ra quả gì?
- + Quả trứng nở ra con gì?

a. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ “Quả trứng tròn”

- Cô giới thiệu bài thơ: “Quả trứng tròn”. Tác giả Phạm Hồ
- Cô đọc thơ 2 lần
 - + Lần 1: Cô đọc bằng lời
 - + Lần 2: Kết hợp tranh minh họa nội dung bài thơ.
 - + Lần 3: cô cho trẻ xem video
- Cô hỏi trẻ tên bài thơ
- Cô giảng giải nội dung bài thơ. Bài thơ nói về mẹ gà đẻ được mười quả trứng tròn, nhờ tình yêu thương ấp ủ của mẹ gà từ những quả trứng nở thành mười chú gà con xinh đẹp
- Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần, cô chú ý sửa sai cho trẻ
- Cô dạy trẻ đọc thơ dưới các hình thức:
 - + Tổ (đọc dưới nhiều hình thức (thi đua 3 tổ)
 - + Nhóm (3-4 trẻ một nhóm)
 - + Cá nhân (2-3 trẻ lần lượt lên đọc)
- Cô động viên, khuyến khích trẻ đọc.

b. Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung bài thơ.

- Cô và trẻ cùng đàm thoại nội dung bài thơ :
 - + Bài thơ tên gì ?
 - + Bài thơ do ai sáng tác?
 - + Mẹ gà đẻ được bao nhiêu quả trứng?
 - + Mười quả trứng nở thành con gì?
 - + Lòng trắng, lòng đỏ tạo thành cái gì?
 - + Cái mỏ, cái chân như thế nào?

+ Lông gà màu gì?

+ Bạn nhỏ nói gì với chú gà con?

- Mỗi câu hỏi cô hỏi 2-3 trẻ trả lời (Cô thay đổi hình thức câu hỏi)

- **Cô cho trẻ thể hiện cảm xúc của trẻ để khi trả lời câu hỏi của cô được thể hiện qua cử chỉ điệu bộ, ánh mắt của trẻ(SEL)**

- Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ.

- Cô giáo dục trẻ quan tâm, yêu quý con vật nuôi

* **Kết thúc:** Kết thúc cô và trẻ chơi trò chơi “gà trong vườn rau”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chơi tập: cháu Hoàng Quân chưa tích cực trả lời câu hỏi của cô giáo

- Lý do: ngôn ngữ của cháu chưa phát triển

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên trẻ nói theo cô

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 31 tháng 03 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: Làm tranh từ vỏ trứng
Lĩnh vực phát triển: phát triển tình cảm kỹ năng xã hội – thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên sản phẩm của mình
- Trẻ biết chấm hồ và phết hồ dán vỏ trứng để tạo thành tranh đẹp
- Trẻ bước đầu làm quen với kỹ năng dùng đầu ngón tay trở của bàn tay phải chấm hồ và phết hồ đều mặt sau của giấy
- Rèn cho trẻ kỹ năng dán và phết hồ
- Giáo dục trẻ yêu thích sản phẩm của mình của bạn, giữ bài sạch đẹp

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Tranh từ vỏ trứng mẫu
- Giấy A4
- khay để sản phẩm
- Keo dán, khăn lau tay
- Vỏ trứng

***ôn định tổ chức**

- Cô cho trẻ nghe câu chuyện “quả trứng của ai”
- Cô trò chuyện với trẻ :
 - + Con nghe kể chuyện gì?
 - + Trong câu chuyện nói về quả gì?
 - + Con biết những loại trứng gì?

a. Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại mẫu

- Cô tạo tình huống cho xuất hiện tranh từ vỏ trứng

+ Đây là gì?

+ Tranh được làm từ cái gì?

+ Tranh được cô dán như thế nào? (giấy màu)

+ Cô dùng kỹ năng gì để dán vỏ trứng như thế này?

- Cô hỏi nhiều trẻ, động viên khích lệ trẻ trả lời .

- Cô khái quát lại các ý kiến của trẻ

- Cô làm mẫu: Lần 1: cô dán không phân tích cách dán

+ Cô đang dùng kỹ năng gì đây? (chấm hồ, phát hồ)

- Lần 2: cô phân tích cách dán : tay trái (tay cầm bát) cô cầm vỏ trứng, cô dùng ngón trỏ của bàn tay phải (tay cầm thìa) chấm vào hồ , khi chấm chú ý chấm vừa phải. Sau đó cô chấm hồ lên mặt sau vỏ trứng, khi chấm hồ cô miết hồ cho thật đều, khi đã miết hồ xong cô dính mặt sau của vỏ trứng. Cứ như thế cô dán vào giấy để tạo thành nhiều hình khác nhau.

b. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện

- Cô hỏi trẻ ý tưởng:

+ Con sẽ làm tranh từ vỏ trứng như thế nào?

+ Con dùng ngón tay nào chấm hồ?

+ Khi chấm hồ con chấm như thế nào?

- Cho trẻ làm động tác mô phỏng chấm hồ bằng tay không. Cho trẻ lấy đồ về chỗ ngồi làm tranh từ vỏ trứng

- Cô cho trẻ ngồi dán theo nhóm: 6 nhóm (4 trẻ một bàn) mỗi nhóm cô để một quả trứng mẫu cho trẻ quan sát

- Cô quan sát, giúp đỡ trẻ kịp thời.

- Trong khi trẻ thực hiện cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe

c. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ mang bài lên bàn trưng bày sản phẩm

+ Tranh của con đâu?

+ Con làm tranh gì?

+ Con thấy tranh nào đẹp ? vì sao?

- Cô cho trẻ thể hiện cảm xúc của trẻ khi trả nhận xét sản phẩm của mình và của bạn thể hiện qua cử chỉ điệu bộ, ánh mắt của trẻ(SEL)

- Cô nhận xét chung bài của trẻ, cô khen gọi trẻ

* **Kết thúc:** Cô và trẻ thu dọn đồ dùng cùng hát bài “o tròn như quả trứng gà”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chơi tập: Một số cháu kỹ năng phết hồ chấm hồ chưa tốt : Cháu Vy, Đăng

- Lý do: cháu còn nhỏ nên kỹ năng còn chậm

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên hướng dẫn cầm tay giúp đỡ trẻ cách chấm hồ, phết hồ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 1 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: VSDD: Dạy trẻ bóc vỏ trứng
Lĩnh vực phát triển: phát triển thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết dùng ngón tay bóc trứng nhẹ nhàng không bị vỡ, biết bỏ vỏ trứng riêng và trứng đã bóc riêng biệt ra đĩa (bát)
- Trẻ bước đầu tập làm quen với kỹ năng bóc vỏ trứng: đập trứng cho vỏ bong ra, tay trái cầm trứng, biết dùng hai đầu ngón tay (ngón trỏ và ngón cái) của bàn tay phải bóc vỏ trứng
- Trẻ biết trứng dùng làm thức ăn
- Rèn kỹ năng khéo léo, sự linh hoạt của các ngón tay, bàn tay
- Cô giáo dục trẻ ăn nhiều trứng giúp cơ thể khỏe mạnh, cao lớn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Trứng gà đã luộc chín đủ cho trẻ hoạt động
- Đĩa, đĩa đủ cho trẻ
- Rổ đựng vỏ
- Khăn lau tay
- Bàn trưng bày

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ xem ảo thuật “ quả gì xuất hiện”
- Lần 1: hộp quà không có gì
- Lần 2: hộp quà xuất hiện quả trứng
- + Quả gì đây? (quả trứng)

- Cô giới thiệu quả trứng gà
- + Quả trứng này dạng hình gì?
- + Quả trứng màu gì?
- + Trứng dùng làm gì?
- Cô giới thiệu quả trứng đã được luộc chín

a. Hoạt động 1: Dạy trẻ bóc vỏ trứng

- Cô hỏi trẻ
- + Muốn ăn được trứng các con làm cách nào?
- Cô làm mẫu
- + Lần 1: cô bóc trứng không nói cách bóc
- + Lần 2: cô phân tích cách bóc trứng: Để bóc được vỏ trứng, cô đập trứng nhẹ nhàng xuống bàn cho vỏ trứng bong ra, cô cầm trứng bằng tay trái, cô dùng hai đầu ngón tay (ngón trỏ và ngón cái) của bàn tay phải, nhẹ nhàng bóc vỏ trứng ra sao cho trứng không bị vỡ, nát, vỏ cô cho vào rổ.khi bóc xong cô cho quả trứng lên đĩa
- + Cô đang làm gì đây?
- + Khi bóc cô bóc như thế nào?
- + Quả trứng được bóc vỏ như thế nào?

b. Hoạt động 2: Trẻ thực hành cách bóc vỏ trứng

- + Khi bóc trứng con bóc như thế nào?
- Cô cho trẻ làm thao tác bóc trứng bằng tay không
- Cô cho trẻ đọc bài về “vè bóc trứng” (Ve ve ve ve; Cái vè bóc trứng; Đập đập lăn lăn; Vừa vóc vừa xoa; Vừa bóc vừa xoa; Vỏ ra sạch sẽ, trung bày đẹp đẽ) đi lấy đồ về chỗ ngồi làm theo nhóm
- Cô cho trẻ tự bóc vỏ trứng, cô bao quát, hướng dẫn giúp đỡ trẻ làm

c. Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm

+ Các con vừa bóc quả gì?

+ Trúng các bạn bóc như thế nào?

+ Trúng có bị vỡ không?

- Cô cho trẻ thể hiện cảm xúc của trẻ khi trả nhận xét sản phẩm bóc vỏ trứng của mình và của bạn thể hiện qua cử chỉ điệu bộ, ánh mắt của trẻ(SEL)

- Cô cho trẻ chụp ảnh với những đĩa trứng đã bóc

+ Các con đã được ăn trứng chưa?

+ Ăn trứng sẽ làm cho cơ thể như thế nào

- Cô giáo dục trẻ ăn trứng tốt cho cơ thể, giúp xương chắc khỏe, cao lớn, thông minh

- Cô cho trẻ ngồi ăn trứng

+ Trúng có ngon không?

- Cô nhận xét khen gọi trẻ

* **Kết thúc:** cô cho trẻ thu dọn đồ dùng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động chơi tập: Cháu Tú Anh biết bóc vỏ trứng

- Lý do: cháu còn nhỏ kỹ năng bóc còn hạn chế

b Phương án giải quyết:

- Cô hướng dẫn trẻ cách bóc

- Trao đổi với phụ huynh về rèn thêm cho trẻ cách bóc trứng

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 2 tháng 4 năm 2026

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

Hoạt động chơi tập có chủ đích: Nhận biết không gian trước sau so với trẻ (L1)

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ phân biệt được phía trước, phía sau của bản thân mình.
- củng cố kiến thức cho trẻ về xác định trước- sau của cơ thể trẻ.
- Dạy trẻ kỹ năng định hướng phía trước – phía sau của bản thân.
- Rèn trẻ kỹ năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý.
- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Mỗi trẻ có 1 quả trứng và 1 cái rổ .
- Vườn rau
- Bài hát “Chiếc bụng đói, tròn như quả trứng vịt

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ hát bài hát “ Tròn như quả trứng vịt”
- Cô trò chuyện cùng trẻ:
 - + Các con vừa hát xong bài hát gì?
 - + Cô tặng trẻ món quà

a. Hoạt động 1: Nhận biết không gian trước, sau so với trẻ

- (Xuất hiện vườn rau phía trước trẻ)

- +Cô tặng các con món quà gì ?
- + Vườn rau ở đâu rồi ?
- + Làm thế nào để nhìn thấy được vườn rau ?
- + Vì sao phải nhìn về phía trước mới nhìn thấy vườn rau nhỉ?
- + Vì vườn rau ở phía nào của các con?
- Cô nhấn mạnh lại và cho trẻ đọc “Phía trước”.
- + Ngoài vườn rau ra phía trước con còn có gì nữa? (Hỏi một số trẻ)
- Cho trẻ chơi trò chơi “Giấu chân”
- + “Chân đâu”?
- + Chúng mình có nhìn thấy chân của chúng mình không nào?
- + Làm thế nào để nhìn thấy chân của chúng mình?
- + Đưa chân ra phía trước
- Chúng mình nhìn xem phía sau của mình có gì
- Cô nhấn mạnh những gì mà các con phải quay ra đằng sau mới nhìn thấy được thì gọi là phía sau.
- Đi siêu thị mua đồ dùng
- Cho trẻ đọc bài đồng dao “Đi cầu đi quán” và lấy đồ dùng về chỗ ngồi.
- +Các con vừa đi đâu về ?con mua được đồ dùng gì ?
- Con hãy lấy quả trứng ra và để về phía trước
- + Các con có nhìn thấy quả trứng không?
- + Vì sao các con nhìn thấy quả trứng?
- + Cho trẻ nói quả trứng nằm ở phía trước
- Các con hãy đặt chiếc rô ra sau lưng?

- + Các con có nhìn thấy rõ không? Vì sao?
- + Làm thế nào để nhìn thấy rõ ?
- + Vì sao phải quay ra đằng sau mới nhìn thấy rõ ?
- + Vì rôt nằm ở phía nào của các con ?

- Cho trẻ đọc “ Phía sau”
- Cô vừa hướng dẫn cho chúng mình biết những phía nào nhi?

b. Hoạt động 2 : Luyện tập

*** Trò chơi 1 : Ai nhanh nhất**

- Cô nói rõ cách chơi và luật chơi
- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội :lần 1 chạy lên lấy những đồ dùng nằm ở phía trước của các con và để vào rổ
- + Lần 2:Chọn những đồ dùng nằm ở phía sau ,nếu đội nào lấy được nhiều và đúng thì đội đó sẽ dành chiến thắng
- Luật chơi: Đội nào nhặt nhanh và đúng thì đội đó chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô kiểm tra kết quả chơi của hai đội sau mỗi lần chơi
- Cô khuyến khích, động viên 2 đội

*** Trò chơi: Bé chọn đúng**

- **Cô nói cách chơi và luật chơi**
- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội 2 đội gắn các đồ dùng cho đúng với vị trí phía trước –phía sau
- Luật chơi: Đội nào gắn nhanh và đúng thì đội đó chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô kiểm tra kết quả chơi của hai đội sau mỗi lần chơi
- Cô khuyến khích, động viên 2 đội

- Cô cùng trẻ nhận xét trẻ chơi. Cho trẻ chúc mừng bạn đã chơi đúng luật chơi. Khuyến khích động viên bạn chưa chiến thắng theo cách riêng của trẻ.

- Cô cho trẻ thể hiện cảm xúc phù hợp khi chiến thắng (đập tay, zê, vỗ tay...), chia sẻ với bạn chưa chiến thắng bằng 1 cái ôm, cái bắt tay động viên các bạn cùng cố gắng...(SEL)

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Dự kiến tình huống phát sinh :

- Giờ chơi tập buổi chiều : Cháu Anh Tú chạy vào kho chơi 1 mình

b. Phương án giải quyết :

+ Trao đổi với cha mẹ trẻ cho trẻ đi học đều

+ Cô tìm hiểu sâu hơn về sở thích của trẻ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 3 tháng 04 năm 2026

Tên hoạt động chơi – tập có chủ đích: Dạy VĐ “ tròn như quả trứng vịt”

Nghe hát “Chiếc bụng đói”

Trò chơi âm nhạc :“hãy lắng nghe”

Lĩnh vực phát triển: tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ

1.Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát “ tròn như quả trứng vịt”
- Trẻ biết hát theo cô và thể hiện được một số động tác vận động nhún nhảy, vỗ tay theo giai điệu của bài hát
- Trẻ hiểu cách chơi và biết luật của trò chơi âm nhạc
- Rèn phát triển tai nghe, chú ý lắng nghe cho trẻ
- Cô giáo dục trẻ yêu thích các món ăn

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nhạc bài hát: “ tròn như trứng vịt” “chiếc bụng đói”
- Mũ chóp kín
- Trống, xác xô, thanh la, đàn

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định-gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “tay không tay có”
- Lần 1: cô đưa bàn tay không có gì bên trong
- Lần 2: tay cô xuất hiện một quả trứng
- + Tay cô có gì đây?
- + Quả trứng có chữ gì các con có biết không?
- Cô giới thiệu quả trứng giống chữ “o”

a. Hoạt động 1: Dạy VĐ: “Tròn như trứng vịt”

- Cô giới thiệu tên bài hát vận động “ tròn như trứng vịt”
- Lần 1: Cô hát bài hát và vận động theo lời bài hát không nhạc
- Lần 2: cô thể hiện bài hát và vận động cùng kết hợp nhạc cùng kết hợp phân tích từng động tác
- Hỏi trẻ tên bài hát. Cho cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần.
- Cô giảng nội dung bài hát: bài hát nói về chú vịt con đi học, cô giáo dạy học nhưng vị con học trước quên sau , chữ o tròn như trứng gà bạn vịt không nhớ, nhưng khi nói chữ o tròn như trứng vịt thì bạn vịt nhớ luôn
- Luyện trẻ: cô cho cả lớp hát bài hát và vận động theo lời bài hát: 2-3 lần
- + Tổ (3 tổ)
- + Nhóm (2 nhóm)
- + Cá nhân (từ 3-4 trẻ)
- Cô nhận xét, khuyến khích, động viên trẻ tích cực thể hiện bài hát, nhún nhảy theo giai điệu, kết hợp vỗ tay theo nhịp bài hát
- Cô hỏi trẻ tên bài hát vận động.

b. Hoạt động 2: Nghe hát “Chiếc bụng đói”

- Cô trò chuyện với trẻ :
- + Các con có thích ăn trứng gà không?
- + Con thích ăn trứng nấu như thế nào?
- + Ngoài trứng ra con thích ăn những món gì?
- Cô giới thiệu về bài hát “chiếc bụng đói” sáng tác Tiên Cookie
- Cô hát 2 lần kết hợp cùng đàn. Hỏi trẻ tên bài hát
- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc

- Cô giảng nội dung bài hát: bài hát nói về Giai điệu vui nhộn, ca từ dí dỏm bài hát về chiếc bụng đói để lúc nào cũng có thể ăn các món ngon, ca khúc liệt kê hình ảnh các món ăn quen thuộc với bé. Các con có thể thỏa sức ăn uống nhưng nên nhớ phải tập thể dục để giữ gìn sức khỏe và không bị béo phì

- Lần 2 : cô cho trẻ xem clip bài hát trên màn hình trẻ có thể lên hưởng ứng theo bài hát.

c. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Hãy lắng nghe”

- Cô nói tên trò chơi

- Cô giới thiệu cách chơi: cô mời một trẻ lên đội mũ chóp kín, một trẻ lên chọn dụng cụ âm nhạc và tạo ra âm thanh của dụng cụ đó. Trẻ đội mũ chóp kín nghe xem đó là âm thanh của dụng cụ âm nhạc gì

- Cô nói luật chơi: Nếu trẻ đội mũ chóp kín nói được tên dụng cụ đó đổi vai chơi

- Cô hướng dẫn và chơi cùng trẻ

- Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

- Cô cùng trẻ nhận xét trẻ chơi âm nhạc. Cho trẻ chúc mừng bạn đã chơi đúng luật chơi. Khuyến khích động viên bạn chưa chiến thắng theo cách riêng của trẻ.

- Cô cho trẻ thể hiện cảm xúc phù hợp khi chiến thắng (đập tay, zê, vỗ tay...), chia sẻ với bạn chưa chiến thắng bằng 1 cái ôm, cái bắt tay động viên ác bạn cùng cố gắng...(SEL)

* Kết thúc: Cô và trẻ cùng cất đồ dùng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

a. Tình huống phát sinh

- Giờ hoạt động ngoài trời: Cháu Khánh Minh chưa tích cực tham gia các hoạt động

- Lý do: cháu mới đi học

b Phương án giải quyết:

- Cô động viên chơi cùng trẻ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỰC PHẨM DINH DƯỠNG CHO BÉ

Nhánh 1. Bé thích ăn quả trứng

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/03/2026 đến 03/04/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Vũ Thị Phượng

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



Phùng Ngọc Anh

BGH KÝ DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng Liên